

Bản án số: 25/2018/HS-PT
Ngày: 16 -7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thu Hằng

Bà Lò Thị Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Ngôn Thị Hào, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 27/2018/TLPT-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Lò Văn D do có kháng cáo của bị cáo Lò Văn D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2018/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

Bị cáo có kháng cáo:

Lò Văn D; tên gọi khác: Không; sinh ngày 25 tháng 5 năm 1953, tại xã Ch, huyện T, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản V 2, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nông nghiệp; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn D (đã chết) và bà Lương Thị E (đã chết); có vợ là bà: Lò Thị P; sinh năm 1958 và 06 con đều đã trưởng thành. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2018 đến 30/01/2018, tại ngoại ngày 30/01/2018, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 24/01/2018, tổ Công tác Công an huyện Tuần Giáo, phát hiện tại nhà Bị cáo Lò Văn D, trú tại bản V 2, xã C có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác triển khai lực lượng kiểm tra và vận động bị cáo Lò Văn D có đồ vật gì liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp. Bị cáo tự giác vào buồng ngủ lấy ở dưới gối 01 gói heroine nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng đồng thời khám xét nơi ở

của bị cáo Lò Văn D. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Lò Văn D khai nhận: khoảng 09 giờ ngày 23/01/2018, bị cáo từ nhà ở bản V 2, xã C đi thăm con gái ở bản M, xã X, huyện M. Đến 11 giờ cùng ngày, khi quay về đến đầu bản M, bị cáo D gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên tuổi địa chỉ) đang đứng bên đường, bị cáo D hỏi và mua được của người đàn ông này 01 gói heroine gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 400.000đồng. Bị cáo mang gói heroine về nhà cất giấu dưới gối giường ngủ của mình và đã sử dụng 02 lần, số còn lại giao nộp cho công an vào chiều ngày 24/01/2018.

Ngày 24/01/2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định; xác định 01 gói chất bột màu trắng thu của bị cáo có trọng lượng 0,5 gam, trích lấy 0,08 gam làm mẫu vật gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 261/GĐ-PC54 ngày 07/02/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của bị cáo Lò Văn D là chất ma túy: Loại Heroine; Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ - CP ngày 19/7/2013.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2018/HSST, ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1 Điều 51, Điều 47 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106; Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH;

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn D 12 (mười hai) tháng tù, được trừ 06 ngày đã tạm giữ. Thời gian còn phải chấp hành tiếp là 11 (mười một) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên phần vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Sau khi tuyên án, bị cáo Lò Văn D có đơn kháng cáo đề ngày 04/6/2018 xin cho hưởng án treo, với lý do: tuổi cao, sức yếu không lao động được.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: áp dụng tình tiết giảm nhẹ đầu thú theo khoản 2 Điều 51 của BLHS cho bị cáo D do bị cáo đã tự giao nộp ma túy cho cơ quan chức năng. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 65 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù 12 tháng và cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách là 24

tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm; bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Lò Văn D gửi trong hạn đúng theo quy định tại các điều 331, 332, 333 của BLTTHS nên được chấp nhận để xem xét.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: khoảng 11 giờ ngày 23/01/2018, bị cáo mua 0,5 gam Heroine của một người nam giới dân tộc Mông, không quen biết với giá 400.000đ. Bị cáo mang gói heroine cất giấu dưới gối giường ngủ của mình mục đích để sử dụng, đến 14 giờ 30 phút ngày 24/01/2018, tự giác giao nộp cho công an đến nhà kiểm tra. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Lò Văn D để xử phạt bị cáo 12 tháng tù là thỏa đáng, không nặng. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm cho thấy khi công an đến nhà bị cáo để kiểm tra, sau khi được vận động, giải thích bị cáo đã tự nguyện giao nộp ma túy, do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đầu thú theo khoản 2 điều 51 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo mới thỏa đáng và cũng thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với những người phạm tội đầu thú; bị cáo có thời gian phục vụ trong quân ngũ và bị thương trong chiến đấu với tỷ lệ thương tích 7% vĩnh viễn; có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; HĐXX xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù do bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, áp dụng quy định có lợi cho bị cáo tại Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 của BLHS về án treo là phù hợp. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo, HĐXX chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lò Văn D, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 58/2018/HSST, ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 của BLHS về án treo; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

2.1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn D 12 (*mười hai*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 16/7/2018).

Giao bị cáo Lò Văn D cho UBND xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên để giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo Lò Văn D thay đổi nơi cư trú thì UBND xã C có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Tuần Giáo để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho UBND cấp xã nơi bị cáo Lò Văn D đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Gia đình của bị cáo Lò Văn D có trách nhiệm phối hợp với UBND xã C trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.3. Về án phí: bị cáo Lò Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- TAND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Bị cáo;
- UBND xã Chiềng Đông;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Lưu HS

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hòa